ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHƯ BĂH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 30/KH-UBND	*Chư Băh, ngày 24 tháng 9 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Chư Băh năm 2021

Thực hiện Công văn số 2463/UBND-VX, ngày 07/9/2021 của UBND thị xã Ayun Pa về việc triển khai Kế hoạch số 1225/KH-UBND ngày 29/8/2021 của UBND tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 24/9/2021 của UBND thị xã Ayun Pa về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021;

UBND xã Chư Băh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Chư Băh năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo tỷ lệ hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, tỷ lệ hộ thoát cận thời điểm cuối năm 2021 trên địa bàn xã theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2021 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021.

Xác định hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo tỷ lệ hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã thời điểm cuối năm 2021 trên địa bàn xã theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo năm 2022 và giai đoạn 2022-2025.

2. Yêu cầu

Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình thời điểm cuối năm 2021 phải được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã; phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương; bảo đảm đúng đối tượng, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân địa phương.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Các tiêu chí về hộ nghèo, cận nghèo:

1.1. Tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn đa chiều năm 2021:

Các tiêu chí về chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ nghèo phát dinh, hộ tái nghèo, hộ tái cận nghèo, hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội, hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công, hộ nghèo dân tộc thiểu số thực hiện theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH.

1.2. Tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2022-2025:

Các tiêu chí về chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo, chuẩn hộ mức sống trung bình, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

2. Đối tượng, phạm vi: Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn xã Chư Băh.

3. Phương pháp: Rà soát viên trực tiếp đến hộ gia đình để thu thập thông tin.

3.1. Chuẩn nghèo đa chiều năm 2021:

Thực hiện rà soát thông qua các phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3.2. Chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025:

Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

3.3. Hộ có mức sống trung bình:

Phương pháp xác định hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình.

4. Quy trình điều tra, rà soát

4.1. Chuẩn nghèo đa chiều năm 2021:

Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 và Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4.2. Chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025:

Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện theo Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4.3. Xác định hộ có mức sống trung bình:

Quy trình xác định hộ nông nghiệp, lân nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Thời gian thực hiện:

5.1. Thời gian rà soát theo chuẩn nghèo năm 2021:

- Thời gian tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

- Trước ngày 11/10/2021 báo cáo sơ bộ bằng văn bản kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

- Trước ngày 01/11/2021, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn (Báo cáo công tác rà soát và Quyết định phê duyệt kết quả rà soát của Chủ tịch UBND cấp xã) về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, đồng thời gửi về cơ quan thành viên Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh phụ trách để theo dõi, kiểm tra, thẩm định.

5.2. Thời gian rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025:

- Thời gian tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình được thực hiện từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

- Trước ngày 20/10/2021 báo cáo sơ bộ bằng văn bản kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

- Trước ngày 03/11/2021 báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn (Báo cáo công tác rà soát và Quyết định phê duyệt kết quả rà soát của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, đồng thời gửi về cơ quan thành viên Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia thị xã phụ trách để theo dõi, kiểm tra, thẩm định.

5.3. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình:

Từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 31/12/2021.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thôn, làng

Chủ động tuyên truyền trên loa phát thanh của thôn, làng, tuyên truyền đến từng hộ gia đình để người dân hiểu biết về chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025; ý nghĩa, mục đích, yêu cầu của tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021; tổ chức vận động người dân tích cực tham gia đăng ký khảo sát theo quy định.

Thực hiện đầy đủ quy trình điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 và tổ chức bình xét dân chủ, công khai tại cộng đồng dân cư, đảm bảo tính chính xác, tạo nên sự nhất trí cao trong nội bộ nhân dân về kết quả điều tra, rà soát.

Trong suốt quá trình thực hiện điều tra, rà soát, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc về Ban Chỉ đạo điều tra hộ nghèo xã để có chỉ đạo cụ thể.

Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm.

Báo cáo danh sách đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn về Ban chỉ đạo xã để phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn để báo cáo Ban chỉ đạo điều tra hộ nghèo thị xã.

2. Thành viên Ban chỉ đạo điều tra hộ nghèo

Trưởng Ban chỉ đạo điều tra hộ nghèo phụ trách chung công tác điều tra hộ nghèo.

Phó trưởng Ban chỉ đạo lập kế hoạch, bảng phân công các thành viên Ban chỉ đạo phụ trách các thôn, làng; đôn đốc, giám sát, hướng dẫn quy trình, phiếu điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các thành viên.

Các thành viên Ban chỉ đạo được phân công chủ động phối hợp, giám sát, đôn đốc các thôn, làng thực hiện đúng quy trình điều tra hộ nghèo.

Trên đây là Kế hoạch tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 trên địa bàn xã. Đề nghị các thành viên trong Ban chỉ đạo điều tra hộ nghèo xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
-Phòng LĐTBXH thị xã;
-Đảng ủy, HĐND xã;
-CT, PCT UBND xã;
-Mặt trận các đoàn thể xã;
-05 Thôn, làng} Thực hiện;
-Lưu: VPTK.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hà Giang

PHÂN CÔNG THÀNH VIÊN BCĐ
GIẢM NGHÈO XÃ PHỤ TRÁCH ĐỊA BÀN THÔN

- CT. UBND xã - Trưởng Ban Chỉ đạo phụ trách chung.
- CC. Văn hóa xã hội xã - Thường trực.

Stt	Đơn vị	Thành viên phụ trách
1	Bôn Hoai	Nguyễn Thị Hoa – Bí thư Đoàn Thanh niên xã Nguyễn Bá Ngọc – Thôn trưởng Bôn Hoai Hồ Đặng Hưng – CC. VPTK xã
2	Bôn Bir	Lê Thanh Dung – CT. Hội CCB xã Ksor Grek – Thôn trưởng Bôn Bir Đàm Phúc Hưng – CC. Địa chính xã
3	Bôn Hiao	Nay H' Blen – CT. Hội Nông dân xã Ksor Khêm – thôn trưởng Bôn Hiao Võ Thị Thu Hà – CC. TPHT xã
4	Bôn Chư Băh A	Rcom Tam – CT. UBMTTQVN xã Nay Glơk – Thôn trưởng Bôn Chư Băh A Lê Văn Tuân – CC. VHTT xã
5	Bôn Chư Băh B	Rcom H' Thuyết – CT. Hội LHPN xã Ksor Tý – thôn trưởng Bôn Chư Băh B Nay H' Oanh – CC. Kế toán xã